PHỤ LỤC : DANH MỤC THUỐC ĐẤU THẦU TẬP TRUNG ĐƯỢC CHẤP THUẬN ĐIỀU CHUYỂN

Gói thầu số 03: Thuốc dược liệu, thuốc có kết hợp dược chất với các dược liệu, thuốc cổ truyền

(Kèm theo công văn số ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI)

STT	Mã thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Tên thuốc	GPLH hoặc GPNK	Nhóm kỹ thuật	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ (1)	Số lượng đã điều tiết (2)	Số lượng đã nhập (3)	Số lượng điều chuyển (4)	Số lượng phân bổ sau điều chuyển (5)=(1)+(2)+(4)	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
1. Cơ sở y tế tăng/bổ sung số lượng phân bổ : [14] Trung tâm y tế khu vực Tân Phú															
1	3241110001625.03	Tỳ bà diệp, Cát cánh, Bách bộ, Tiền hồ, Tang bạch bì, Thiên môn, Bạch linh/Phục linh, Cam thảo, Hoàng cầm, Cineol, Menthol.	Mỗi chai 90ml chứa: Cao lỏng dược liệu 1:2 (chiết từ các dược liệu: Tỳ bà diệp 16,2g; Cát cánh 1,8g; Bách bộ 2,79g; Tiền hồ 1,8g; Tang bạch bì 1,8g; Thiên môn 2,7g; Phục linh/Bạch linh 1,8g; Cam thảo 0,9g; Hoàng cầm 1,8g) 63ml; Menthol 18mg; Cineol 18mg	Thuốc ho người lớn OPC	VD-25224-16	3	ml	308	900.000		900.000	180.000	1.080.000	55.440.000	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM OPC
2. Cơ sở y tế giảm số lượng phân bổ : [01] Bệnh viện đa khoa Đồng Nai															
1	3241110001625.03	Tỳ bà diệp, Cát cánh, Bách bộ, Tiền hồ, Tang bạch bì, Thiên môn, Bạch linh/Phục linh, Cam thảo, Hoàng cầm, Cineol, Menthol.	Mỗi chai 90ml chứa: Cao lỏng dược liệu 1:2 (chiết từ các dược liệu: Tỳ bà diệp 16,2g; Cát cánh 1,8g; Bách bộ 2,79g; Tiền hồ 1,8g; Tang bạch bì 1,8g; Thiên môn 2,7g; Phục linh/Bạch linh 1,8g; Cam thảo 0,9g; Hoàng cầm 1,8g) 63ml; Menthol 18mg; Cineol 18mg	Thuốc ho người lớn OPC	VD-25224-16	3	ml	308	540.000		2.970	-180.000	360.000	-55.440.000	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM OPC

PHỤ LỤC : DANH MỤC THUỐC ĐẤU THẦU TẬP TRUNG ĐƯỢC CHẤP THUẬN ĐIỀU CHUYỂN

Gói thầu số 03: Thuốc dược liệu, thuốc có kết hợp dược chất với các dược liệu, thuốc cổ truyền

(Kèm theo công văn số ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI)

STT	Mã thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Tên thuốc	GPLH hoặc GPNK	Nhóm kỹ thuật	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ (1)	Số lượng đã điều tiết (2)	Số lượng đã nhập (3)	Số lượng điều chuyển (4)	Số lượng phân bổ sau điều chuyển (5)=(1)+(2)+(4)	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
1. Cơ sở y tế tăng/bổ sung số lượng phân bổ : [02] Bệnh viện đa khoa Thống Nhất Đồng Nai															
1	3241110001625.03	Tỳ bà diệp, Cát cánh, Bách bộ, Tiền hồ, Tang bạch bì, Thiên môn, Bạch linh/Phục linh, Cam thảo, Hoàng cầm, Cineol, Menthol.	Mỗi chai 90ml chứa: Cao lỏng dược liệu 1:2 (chiết từ các dược liệu: Tỳ bà diệp 16,2g; Cát cánh 1,8g; Bách bộ 2,79g; Tiền hồ 1,8g; Tang bạch bì 1,8g; Thiên môn 2,7g; Phục linh/Bạch linh 1,8g; Cam thảo 0,9g; Hoàng cầm 1,8g) 63ml; Menthol 18mg; Cineol 18mg	Thuốc ho người lớn OPC	VD-25224-16	3	ml	308	200.000		199.980	378.000	578.000	116.424.000	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM OPC
2. Cơ sở y tế giảm số lượng phân bổ : [07] Bệnh viện đa khoa khu vực Định Quán															
1	3241110001625.03	Tỳ bà diệp, Cát cánh, Bách bộ, Tiền hồ, Tang bạch bì, Thiên môn, Bạch linh/Phục linh, Cam thảo, Hoàng cầm, Cineol, Menthol.	Mỗi chai 90ml chứa: Cao lỏng dược liệu 1:2 (chiết từ các dược liệu: Tỳ bà diệp 16,2g; Cát cánh 1,8g; Bách bộ 2,79g; Tiền hồ 1,8g; Tang bạch bì 1,8g; Thiên môn 2,7g; Phục linh/Bạch linh 1,8g; Cam thảo 0,9g; Hoàng cầm 1,8g) 63ml; Menthol 18mg; Cineol 18mg	Thuốc ho người lớn OPC	VD-25224-16	3	ml	308	600.000		82.800	-378.000	222.000	-116.424.000	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM OPC

PHỤ LỤC : DANH MỤC THUỐC ĐẤU THẦU TẬP TRUNG ĐƯỢC CHẤP THUẬN ĐIỀU CHUYỂN

Gói thầu số 03: Thuốc dược liệu, thuốc có kết hợp dược chất với các dược liệu, thuốc cổ truyền

(Kèm theo công văn số ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI)

STT	Mã thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Tên thuốc	GPLH hoặc GPNK	Nhóm kỹ thuật	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ (1)	Số lượng đã điều tiết (2)	Số lượng đã nhập (3)	Số lượng điều chuyển (4)	Số lượng phân bổ sau điều chuyển (5)=(1)+(2)+(4)	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
1. Cơ sở y tế tăng/bổ sung số lượng phân bổ : [35] Trung tâm Y tế khu vực Bình Long															
1	3241170000897.02	Húng chanh, Núc nác, Cineol.	Mỗi chai 90ml chứa dịch chiết từ: Húng chanh 45g; Núc nác 11,25g; Cineol 83,7mg	Hoastex	VD-25220-16	2	ml	408				540.000	540.000	220.320.000	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM OPC
2. Cơ sở y tế giảm số lượng phân bổ : [04] Bệnh viện Nhi Đồng Đồng Nai															
1	3241170000897.02	Húng chanh, Núc nác, Cineol.	Mỗi chai 90ml chứa dịch chiết từ: Húng chanh 45g; Núc nác 11,25g; Cineol 83,7mg	Hoastex	VD-25220-16	2	ml	408	6.750.000			-540.000	6.210.000	-220.320.000	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM OPC

PHỤ LỤC : DANH MỤC THUỐC ĐẤU THẦU TẬP TRUNG ĐƯỢC CHẤP THUẬN ĐIỀU CHUYỂN

Gói thầu số 03: Thuốc dược liệu, thuốc có kết hợp dược chất với các dược liệu, thuốc cổ truyền

(Kèm theo công văn số ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI)

STT	Mã thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Tên thuốc	GPLH hoặc GPNK	Nhóm kỹ thuật	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ (1)	Số lượng đã điều tiết (2)	Số lượng đã nhập (3)	Số lượng điều chuyển (4)	Số lượng phân bổ sau điều chuyển (5)=(1)+(2)+(4)	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
1. Cơ sở y tế tăng/bổ sung số lượng phân bổ : [10] Trung tâm y tế khu vực Biên Hòa															
1	3241140001411.03	Mã tiền chế, Hy thiêm, Ngũ gia bì chân chim, Tam Thất.	Bột mịn Mã tiền chế lượng tương đương 0,7mg Strychnin; Cao Hy thiêm 88mg tương đương với Hy thiêm 852mg; Cao Ngũ gia bì chân chim 18mg tương đương với Ngũ gia bì chân chim 232mg; Cao Tam thất 10mg tương đương với Tam thất 50mg.	Viên xương khớp Fengshi-OPC	VD-19913-13	3	Viên	840	30.000		30.000	50.000	80.000	42.000.000	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM OPC
2. Cơ sở y tế giảm số lượng phân bổ : [08] Bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh															
1	3241140001411.03	Mã tiền chế, Hy thiêm, Ngũ gia bì chân chim, Tam Thất.	Bột mịn Mã tiền chế lượng tương đương 0,7mg Strychnin; Cao Hy thiêm 88mg tương đương với Hy thiêm 852mg; Cao Ngũ gia bì chân chim 18mg tương đương với Ngũ gia bì chân chim 232mg; Cao Tam thất 10mg tương đương với Tam thất 50mg.	Viên xương khớp Fengshi-OPC	VD-19913-13	3	Viên	840	1.000.000		555.700	-50.000	950.000	-42.000.000	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM OPC

PHỤ LỤC : DANH MỤC THUỐC ĐẤU THẦU TẬP TRUNG ĐƯỢC CHẤP THUẬN ĐIỀU CHUYỂN

Gói thầu số 03: Thuốc dược liệu, thuốc có kết hợp dược chất với các dược liệu, thuốc cổ truyền

(Kèm theo công văn số ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI)

STT	Mã thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Tên thuốc	GPLH hoặc GPNK	Nhóm kỹ thuật	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ (1)	Số lượng đã điều tiết (2)	Số lượng đã nhập (3)	Số lượng điều chuyển (4)	Số lượng phân bổ sau điều chuyển (5)=(1)+(2)+(4)	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
1. Cơ sở y tế tăng/bổ sung số lượng phân bổ : [10] Trung tâm y tế khu vực Biên Hòa															
1	3190510000748.03	Xích đồng nam, Ngấy hương, Thục địa, Hoài sơn, Đan bì, Bạch linh, Trạch tả, Mật ong.	Mỗi 50g hoàn cứng chứa: Cao đặc hỗn hợp dược liệu (tương đương với Xích đồng nam 50g, Ngấy hương 50g) 10g; Thục địa 10g; Hoài sơn 10g; Mẫu đơn bì 8g; Bạch linh 8g; Trạch tả 8g; Mật ong 2g	Hoàn xích hương	VD-26695-17	3	gam	760	150.000		150.000	45.000	195.000	34.200.000	CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM DONAPHARM
2. Cơ sở y tế giảm số lượng phân bổ : [16] Trung tâm y tế khu vực Vĩnh Cửu															
1	3190510000748.03	Xích đồng nam, Ngấy hương, Thục địa, Hoài sơn, Đan bì, Bạch linh, Trạch tả, Mật ong.	Mỗi 50g hoàn cứng chứa: Cao đặc hỗn hợp dược liệu (tương đương với Xích đồng nam 50g, Ngấy hương 50g) 10g; Thục địa 10g; Hoài sơn 10g; Mẫu đơn bì 8g; Bạch linh 8g; Trạch tả 8g; Mật ong 2g	Hoàn xích hương	VD-26695-17	3	gam	760	380.000		235.000	-45.000	335.000	-34.200.000	CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM DONAPHARM

PHỤ LỤC : DANH MỤC THUỐC ĐẤU THẦU TẬP TRUNG ĐƯỢC CHẤP THUẬN ĐIỀU CHUYỂN

Gói thầu số 03: Thuốc dược liệu, thuốc có kết hợp dược chất với các dược liệu, thuốc cổ truyền

(Kèm theo công văn số ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI)

STT	Mã thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Tên thuốc	GPLH hoặc GPNK	Nhóm kỹ thuật	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ (1)	Số lượng đã điều tiết (2)	Số lượng đã nhập (3)	Số lượng điều chuyển (4)	Số lượng phân bổ sau điều chuyển (5)=(1)+(2)+(4)	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
1. Cơ sở y tế tăng/bổ sung số lượng phân bổ : [10] Trung tâm y tế khu vực Biên Hòa															
1	320051000011 9.03	Sinh địa, Mạch môn, Huyền sâm, Bối mẫu, Bạch thược, Mẫu đơn bì, Cam thảo.	Mỗi 350 mg bột dược liệu và 105,5 mg cao dược liệu quy về khô tương đương với: Mẫu đơn bì (vỏ rễ) 200 mg; Bạch thược 150 mg; Sinh địa 250 mg; Bối mẫu 200 mg; Cam thảo 100 mg; Huyền sâm 200 mg; Mạch môn 200 mg	Bổ phế trị ho	VD-33929-19	3	Viên	2.140	15.319		15.300	20.000	35.319	42.800.000	CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOÀNG KHANG
2. Cơ sở y tế giảm số lượng phân bổ : [14] Trung tâm y tế khu vực Tân Phú															
1	320051000011 9.03	Sinh địa, Mạch môn, Huyền sâm, Bối mẫu, Bạch thược, Mẫu đơn bì, Cam thảo.	Mỗi 350 mg bột dược liệu và 105,5 mg cao dược liệu quy về khô tương đương với: Mẫu đơn bì (vỏ rễ) 200 mg; Bạch thược 150 mg; Sinh địa 250 mg; Bối mẫu 200 mg; Cam thảo 100 mg; Huyền sâm 200 mg; Mạch môn 200 mg	Bổ phế trị ho	VD-33929-19	3	Viên	2.140	122.552		22.500	-20.000	102.552	-42.800.000	CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOÀNG KHANG

PHỤ LỤC : DANH MỤC THUỐC ĐẤU THẦU TẬP TRUNG ĐƯỢC CHẤP THUẬN ĐIỀU CHUYỂN

Gói thầu số 03: Thuốc dược liệu, thuốc có kết hợp dược chất với các dược liệu, thuốc cổ truyền

(Kèm theo công văn số ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI)

STT	Mã thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Tên thuốc	GPLH hoặc GPNK	Nhóm kỹ thuật	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ (1)	Số lượng đã điều tiết (2)	Số lượng đã nhập (3)	Số lượng điều chuyển (4)	Số lượng phân bổ sau điều chuyển (5)=(1)+(2)+(4)	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
1. Cơ sở y tế tăng/bổ sung số lượng phân bổ : [10] Trung tâm y tế khu vực Biên Hòa															
1	3200510000072.03	Kim tiền thảo, Râu ngô	1000mg; 1000mg	Desmodips	VD-31003-18	3	Viên	1.100	40.000		39.990	60.000	100.000	66.000.000	CÔNG TY CỔ PHẦN THẢO MỘC XANH
2. Cơ sở y tế giảm số lượng phân bổ : [11] Trung tâm y tế khu vực Cẩm Mỹ															
1	3200510000072.03	Kim tiền thảo, Râu ngô	1000mg; 1000mg	Desmodips	VD-31003-18	3	Viên	1.100	200.000		24.690	-60.000	140.000	-66.000.000	CÔNG TY CỔ PHẦN THẢO MỘC XANH

PHỤ LỤC : DANH MỤC THUỐC ĐẤU THẦU TẬP TRUNG ĐƯỢC CHẤP THUẬN ĐIỀU CHUYỂN

Gói thầu số 03: Thuốc dược liệu, thuốc có kết hợp dược chất với các dược liệu, thuốc cổ truyền

(Kèm theo công văn số ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI)

STT	Mã thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Tên thuốc	GPLH hoặc GPNK	Nhóm kỹ thuật	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ (1)	Số lượng đã điều tiết (2)	Số lượng đã nhập (3)	Số lượng điều chuyển (4)	Số lượng phân bổ sau điều chuyển (5)=(1)+(2)+(4)	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
1. Cơ sở y tế tăng/bổ sung số lượng phân bổ : [10] Trung tâm y tế khu vực Biên Hòa															
1	3241130001520.03	Sinh địa, Mạch môn, Huyền sâm, Bối mẫu, Bạch thược, Mẫu đơn bì, Cam thảo.	0,45g; 0,3g; 0,45g; 0,2g; 0,2g; 0,2g; 0,1g	Thanh phế thủy	VD-33790-19	3	Ống	3.500	2.000		2.000	10.000	12.000	35.000.000	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI KIẾN TẠO VIỆT
2. Cơ sở y tế giảm số lượng phân bổ : [15] Trung tâm y tế khu vực Trảng Bom															
1	3241130001520.03	Sinh địa, Mạch môn, Huyền sâm, Bối mẫu, Bạch thược, Mẫu đơn bì, Cam thảo.	0,45g; 0,3g; 0,45g; 0,2g; 0,2g; 0,2g; 0,1g	Thanh phế thủy	VD-33790-19	3	Ống	3.500	120.000			-10.000	110.000	-35.000.000	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI KIẾN TẠO VIỆT

PHỤ LỤC : DANH MỤC THUỐC ĐẤU THẦU TẬP TRUNG ĐƯỢC CHẤP THUẬN ĐIỀU CHUYỂN

Gói thầu số 03: Thuốc dược liệu, thuốc có kết hợp dược chất với các dược liệu, thuốc cổ truyền

(Kèm theo công văn số ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI)

STT	Mã thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Tên thuốc	GPLH hoặc GPNK	Nhóm kỹ thuật	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ (1)	Số lượng đã điều tiết (2)	Số lượng đã nhập (3)	Số lượng điều chuyển (4)	Số lượng phân bổ sau điều chuyển (5)=(1)+(2)+(4)	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
1. Cơ sở y tế tăng/bổ sung số lượng phân bổ : [12] Trung tâm y tế khu vực Thống Nhất															
1	3241140001701.04	Trần bì, Cát cánh, Tiền hồ, Tô diệp, Tử uyển, Thiên môn, Tang bạch bì, Tang diệp, Cam thảo, Ô mai, Khương hoàng, Menthol.	Mỗi 200ml chứa: Trần bì 50g; Cát cánh 25g; Tiền hồ 25g; Tô diệp 25g; Tử uyển 25g; Tang bạch bì 10g; Tang diệp 10g; Thiên môn 10g; Cam thảo 7,5g; Ô mai 7,5g; Khương hoàng 5g; Menthol 0,11g	Thuốc ho bổ phế	VD-23290-15	4	ml	275	1.729.126		1.729.000	300.000	2.029.126	82.500.000	CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM FITOPHARMA
2. Cơ sở y tế giảm số lượng phân bổ : [07] Bệnh viện đa khoa khu vực Định Quán															
1	3241140001701.04	Trần bì, Cát cánh, Tiền hồ, Tô diệp, Tử uyển, Thiên môn, Tang bạch bì, Tang diệp, Cam thảo, Ô mai, Khương hoàng, Menthol.	Mỗi 200ml chứa: Trần bì 50g; Cát cánh 25g; Tiền hồ 25g; Tô diệp 25g; Tử uyển 25g; Tang bạch bì 10g; Tang diệp 10g; Thiên môn 10g; Cam thảo 7,5g; Ô mai 7,5g; Khương hoàng 5g; Menthol 0,11g	Thuốc ho bổ phế	VD-23290-15	4	ml	275	1.238.777		157.000	-300.000	938.777	-82.500.000	CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM FITOPHARMA

PHỤ LỤC : DANH MỤC THUỐC ĐẤU THẦU TẬP TRUNG ĐƯỢC CHẤP THUẬN ĐIỀU CHUYỂN

Gói thầu số 03: Thuốc dược liệu, thuốc có kết hợp dược chất với các dược liệu, thuốc cổ truyền

(Kèm theo công văn số ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI)

STT	Mã thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Tên thuốc	GPLH hoặc GPNK	Nhóm kỹ thuật	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ (1)	Số lượng đã điều tiết (2)	Số lượng đã nhập (3)	Số lượng điều chuyển (4)	Số lượng phân bổ sau điều chuyển (5)=(1)+(2)+(4)	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
1. Cơ sở y tế tăng/bổ sung số lượng phân bổ : [12] Trung tâm y tế khu vực Thống Nhất															
1	3241140001343.03	Lá lốt, Hy thiêm, Ngưu tất, Thổ phục linh.	(1 +1,5 +1,5 + 1,5)g	Hoàn thấp khớp B/P	VD-35968-22	3	Viên	3.150	70.000		69.990	50.000	120.000	157.500.000	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM PHƯƠNG CHÂU
2. Cơ sở y tế giảm số lượng phân bổ : [06] Bệnh viện Y dược cổ truyền thành phố Đồng Nai															
1	3241140001343.03	Lá lốt, Hy thiêm, Ngưu tất, Thổ phục linh.	(1 +1,5 +1,5 + 1,5)g	Hoàn thấp khớp B/P	VD-35968-22	3	Viên	3.150	100.000		6.000	-50.000	50.000	-157.500.000	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM PHƯƠNG CHÂU

PHỤ LỤC : DANH MỤC THUỐC ĐẤU THẦU TẬP TRUNG ĐƯỢC CHẤP THUẬN ĐIỀU CHUYỂN

Gói thầu số 03: Thuốc dược liệu, thuốc có kết hợp dược chất với các dược liệu, thuốc cổ truyền

(Kèm theo công văn số ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI)

STT	Mã thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Tên thuốc	GPLH hoặc GPNK	Nhóm kỹ thuật	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ (1)	Số lượng đã điều tiết (2)	Số lượng đã nhập (3)	Số lượng điều chuyển (4)	Số lượng phân bổ sau điều chuyển (5)=(1)+(2)+(4)	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
1. Cơ sở y tế tăng/bổ sung số lượng phân bổ : [12] Trung tâm y tế khu vực Thống Nhất															
1	3241150001371.03	Lạc tiên, Vông nem, Lá dâu/Tang diệp.	Mỗi 200ml chứa: Lạc tiên 100g; Vông nem 60g; Lá dâu 20g	Cao lạc tiên	VD-21758-14	3	ml	225	306.405		306.000	200.000	506.405	45.000.000	CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM FITOPHARMA
2	3180750000424.03	Nhân sâm, Lộc nhung, Đương quy, Đỗ trọng, Thục địa, Phục linh, Ngưu tất, Xuyên khung, Hà thủ ô đỏ, Ba kích, Nhục thung dung, Sơn thù, Bạch truật, Kim anh, Nhục quế, Cam thảo.	Mỗi viên chứa: Cao khô dược liệu 300mg tương đương: Lộc nhung 210mg; Nhân sâm 190mg; Đỗ trọng 105mg; Thục địa 105mg; Ngưu tất 105mg; Hà thủ ô đỏ 105mg; Ba kích 105mg; Nhục thung dung 105mg; Sơn thù 105mg; Bạch truật 105mg; Kim anh 105mg; Cam thảo 105mg; Đương quy 85mg; Phục linh 85mg; Xuyên khung 85mg; Quế nhục 85mg. Bột mịn dược liệu gồm: Nhân sâm 20mg; Đương quy 20mg; Phục linh 20mg; Xuyên khung 20mg; Quế nhục 20mg	Song hảo đại bổ tinh- F	VD-21496-14	3	Viên	1.500	1.163		1.100	4.800	5.963	7.200.000	CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM FITOPHARMA
2. Cơ sở y tế giảm số lượng phân bổ : [09] Bệnh viện đa khoa khu vực Long Thành															
1	3241150001371.03	Lạc tiên, Vông nem, Lá dâu/Tang diệp.	Mỗi 200ml chứa: Lạc tiên 100g; Vông nem 60g; Lá dâu 20g	Cao lạc tiên	VD-21758-14	3	ml	225	510.674	470.674	347.400	-200.000	781.348	-45.000.000	CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM FITOPHARMA

STT	Mã thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Tên thuốc	GPLH hoặc GPNK	Nhóm kỹ thuật	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ (1)	Số lượng đã điều tiết (2)	Số lượng đã nhập (3)	Số lượng điều chuyển (4)	Số lượng phân bổ sau điều chuyển (5)=(1)+(2)+(4)	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
2	3180750000424.03	Nhân sâm, Lộc nhung, Đương quy, Đỗ trọng, Thục địa, Phục linh, Ngưu tất, Xuyên khung, Hà thủ ô đỏ, Ba kích, Nhục thung dung, Sơn thù, Bạch truật, Kim anh, Nhục quế, Cam thảo.	Mỗi viên chứa: Cao khô dược liệu 300mg tương đương: Lộc nhung 210mg; Nhân sâm 190mg; Đỗ trọng 105mg; Thục địa 105mg; Ngưu tất 105mg; Hà thủ ô đỏ 105mg; Ba kích 105mg; Nhục thung dung 105mg; Sơn thù 105mg; Bạch truật 105mg; Kim anh 105mg; Cam thảo 105mg; Đương quy 85mg; Phục linh 85mg; Xuyên khung 85mg; Quế nhục 85mg. Bột mịn dược liệu gồm: Nhân sâm 20mg; Đương quy 20mg; Phục linh 20mg; Xuyên khung 20mg; Quế nhục 20mg	Song hảo đại bổ tinh- F	VD-21496-14	3	Viên	1.500	4.650	7.750	4.600	-4.800	7.600	-7.200.000	CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM FITOPHARMA

PHỤ LỤC : DANH MỤC THUỐC ĐẤU THẦU TẬP TRUNG ĐƯỢC CHẤP THUẬN ĐIỀU CHUYỂN

Gói thầu số 03: Thuốc dược liệu, thuốc có kết hợp dược chất với các dược liệu, thuốc cổ truyền

(Kèm theo công văn số ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI)

STT	Mã thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Tên thuốc	GPLH hoặc GPNK	Nhóm kỹ thuật	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ (1)	Số lượng đã điều tiết (2)	Số lượng đã nhập (3)	Số lượng điều chuyển (4)	Số lượng phân bổ sau điều chuyển (5)=(1)+(2)+(4)	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
1. Cơ sở y tế tăng/bổ sung số lượng phân bổ : [12] Trung tâm y tế khu vực Thống Nhất															
1	3201060001069.01	Cao khô Trinh nữ hoàng cung.	500mg	Crila Forte	VD-24654-16	1	Viên	4.950	18.000		18.000	6.000	24.000	29.700.000	CÔNG TY CỔ PHẦN O2PHARM
2. Cơ sở y tế giảm số lượng phân bổ : [11] Trung tâm y tế khu vực Cẩm Mỹ															
1	3201060001069.01	Cao khô Trinh nữ hoàng cung.	500mg	Crila Forte	VD-24654-16	1	Viên	4.950	35.000			-6.000	29.000	-29.700.000	CÔNG TY CỔ PHẦN O2PHARM

PHỤ LỤC : DANH MỤC THUỐC ĐẤU THẦU TẬP TRUNG ĐƯỢC CHẤP THUẬN ĐIỀU CHUYỂN

Gói thầu số 03: Thuốc dược liệu, thuốc có kết hợp dược chất với các dược liệu, thuốc cổ truyền

(Kèm theo công văn số ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI)

STT	Mã thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Tên thuốc	GPLH hoặc GPNK	Nhóm kỹ thuật	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ (1)	Số lượng đã điều tiết (2)	Số lượng đã nhập (3)	Số lượng điều chuyển (4)	Số lượng phân bổ sau điều chuyển (5)=(1)+(2)+(4)	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
1. Cơ sở y tế tăng/bổ sung số lượng phân bổ : [12] Trung tâm y tế khu vực Thống Nhất															
1	3241140001411.03	Mã tiền chế, Hy thiêm, Ngũ gia bì chân chim, Tam Thất.	Bột mịn Mã tiền chế lượng tương đương 0,7mg Strychnin; Cao Hy thiêm 88mg tương đương với Hy thiêm 852mg; Cao Ngũ gia bì chân chim 18mg tương đương với Ngũ gia bì chân chim 232mg; Cao Tam thất 10mg tương đương với Tam thất 50mg.	Viên xương khớp Fengshi-OPC	VD-19913-13	3	Viên	840	200.000		200.000	50.000	250.000	42.000.000	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM OPC
2. Cơ sở y tế giảm số lượng phân bổ : [11] Trung tâm y tế khu vực Cẩm Mỹ															
1	3241140001411.03	Mã tiền chế, Hy thiêm, Ngũ gia bì chân chim, Tam Thất.	Bột mịn Mã tiền chế lượng tương đương 0,7mg Strychnin; Cao Hy thiêm 88mg tương đương với Hy thiêm 852mg; Cao Ngũ gia bì chân chim 18mg tương đương với Ngũ gia bì chân chim 232mg; Cao Tam thất 10mg tương đương với Tam thất 50mg.	Viên xương khớp Fengshi-OPC	VD-19913-13	3	Viên	840	482.000		118.800	-50.000	432.000	-42.000.000	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM OPC

PHỤ LỤC : DANH MỤC THUỐC ĐẤU THẦU TẬP TRUNG ĐƯỢC CHẤP THUẬN ĐIỀU CHUYỂN

Gói thầu số 03: Thuốc dược liệu, thuốc có kết hợp dược chất với các dược liệu, thuốc cổ truyền

(Kèm theo công văn số ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI)

STT	Mã thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Tên thuốc	GPLH hoặc GPNK	Nhóm kỹ thuật	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ (1)	Số lượng đã điều tiết (2)	Số lượng đã nhập (3)	Số lượng điều chuyển (4)	Số lượng phân bổ sau điều chuyển (5)=(1)+(2)+(4)	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
1. Cơ sở y tế tăng/bổ sung số lượng phân bổ : [12] Trung tâm y tế khu vực Thống Nhất															
1	3241140001701.04	Trần bì, Cát cánh, Tiền hồ, Tô diệp, Tử uyển, Thiên môn, Tang bạch bì, Tang diệp, Cam thảo, Ô mai, Khương hoàng, Menthol.	Mỗi 200ml chứa: Trần bì 50g; Cát cánh 25g; Tiền hồ 25g; Tô diệp 25g; Tử uyển 25g; Tang bạch bì 10g; Tang diệp 10g; Thiên môn 10g; Cam thảo 7,5g; Ô mai 7,5g; Khương hoàng 5g; Menthol 0,11g	Thuốc ho bổ phế	VD-23290-15	4	ml	275	1.729.126		1.729.000	60.000	1.789.126	16.500.000	CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM FITOPHARMA
2. Cơ sở y tế giảm số lượng phân bổ : [24] Bệnh viện đa khoa Cao Su Đồng Nai															
1	3241140001701.04	Trần bì, Cát cánh, Tiền hồ, Tô diệp, Tử uyển, Thiên môn, Tang bạch bì, Tang diệp, Cam thảo, Ô mai, Khương hoàng, Menthol.	Mỗi 200ml chứa: Trần bì 50g; Cát cánh 25g; Tiền hồ 25g; Tô diệp 25g; Tử uyển 25g; Tang bạch bì 10g; Tang diệp 10g; Thiên môn 10g; Cam thảo 7,5g; Ô mai 7,5g; Khương hoàng 5g; Menthol 0,11g	Thuốc ho bổ phế	VD-23290-15	4	ml	275	258.079		60.000	-60.000	198.079	-16.500.000	CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM FITOPHARMA

PHỤ LỤC : DANH MỤC THUỐC ĐẤU THẦU TẬP TRUNG ĐƯỢC CHẤP THUẬN ĐIỀU CHUYỂN

Gói thầu số 03: Thuốc dược liệu, thuốc có kết hợp dược chất với các dược liệu, thuốc cổ truyền

(Kèm theo công văn số ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI)

STT	Mã thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Tên thuốc	GPLH hoặc GPNK	Nhóm kỹ thuật	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ (1)	Số lượng đã điều tiết (2)	Số lượng đã nhập (3)	Số lượng điều chuyển (4)	Số lượng phân bổ sau điều chuyển (5)=(1)+(2)+(4)	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
1. Cơ sở y tế tăng/bổ sung số lượng phân bổ : [12] Trung tâm y tế khu vực Thống Nhất															
1	3180440001410.03	Hải mã, Lộc nhung, Nhân sâm, Quế.	Cao khô dược liệu (tương đương dược liệu: Hải mã 330 mg; Lộc nhung 330 mg; Nhân sâm 270 mg; Quế 80 mg) 300 mg; Bột mịn dược liệu (tương đương dược liệu: Nhân Sâm 60mg; Quế 20mg) 80mg	Fitôgra-F	VD-25954-16	3	Viên	4.250				11.540	11.540	49.045.000	CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM FITOPHARMA
2	3241180001549.03	Sử quân tử, Binh lang, Nhục đậu khấu, Lục thần khúc, Mạch nha, Hồ hoàng liên, Mộc hương.	Mỗi 200ml chứa: Sử quân tử 22,5g; Binh lang 22,5g; Nhục đậu khấu 12,5g; Lục thần khúc 12,5g; Mạch nha 10g; Hồ hoàng liên 2,5g; Mộc hương 2,5g	Fitôbaby	VD-22328-15	3	ml	148				60.000	60.000	8.880.000	CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM FITOPHARMA
3	3201050000515.03	Thục địa, Hoài sơn, Đan bì/Đơn bì/Mẫu đơn bì, Bạch linh/Bạch phục linh/Phục linh, Trạch tả, Sơn thù, Câu kỷ tử, Cúc hoa.	Mỗi viên chứa: Cao khô dược liệu 243,3mg (tương đương Thục địa 400mg; Sơn thù 200mg; Trạch tả 150mg; Mẫu đơn bì 150mg; Câu kỷ tử 100 mg; Hoài sơn 80mg; Phục linh 70mg; Cúc hoa 43,3mg). Bột mịn dược liệu gồm Hoài sơn 120mg; Phục linh 80mg; Cúc hoa 56,7mg	Sáng mắt-F	VD-20535-14	3	Viên	725				30.000	30.000	21.750.000	CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM FITOPHARMA
2. Cơ sở y tế giảm số lượng phân bổ : [24] Bệnh viện đa khoa Cao Su Đồng Nai															

STT	Mã thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Tên thuốc	GPLH hoặc GPNK	Nhóm kỹ thuật	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ (1)	Số lượng đã điều tiết (2)	Số lượng đã nhập (3)	Số lượng điều chuyển (4)	Số lượng phân bổ sau điều chuyển (5)=(1)+(2)+(4)	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
1	3180440001410.03	Hải mã, Lộc nhung, Nhân sâm, Quế.	Cao khô dược liệu (tương đương dược liệu: Hải mã 330 mg; Lộc nhung 330 mg; Nhân sâm 270 mg; Quế 80 mg) 300 mg; Bột mịn dược liệu (tương đương dược liệu: Nhân Sâm 60mg; Quế 20mg) 80mg	Fitôgra-F	VD-25954-16	3	Viên	4.250	11.540			-11.540		-49.045.000	CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM FITOPHARMA
2	3241180001549.03	Sử quân tử, Binh lang, Nhục đậu khấu, Lục thần khúc, Mạch nha, Hồ hoàng liên, Mộc hương.	Mỗi 200ml chứa: Sử quân tử 22,5g; Binh lang 22,5g; Nhục đậu khấu 12,5g; Lục thần khúc 12,5g; Mạch nha 10g; Hồ hoàng liên 2,5g; Mộc hương 2,5g	Fitôbaby	VD-22328-15	3	ml	148	200.000		54.000	-60.000	140.000	-8.880.000	CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM FITOPHARMA
3	3201050000515.03	Thục địa, Hoài sơn, Đan bì/Đơn bì/Mẫu đơn bì, Bạch linh/Bạch phục linh/Phục linh, Trạch tả, Sơn thù, Câu kỷ tử, Cúc hoa.	Mỗi viên chứa: Cao khô dược liệu 243,3mg (tương đương Thục địa 400mg; Sơn thù 200mg; Trạch tả 150mg; Mẫu đơn bì 150mg; Câu kỷ tử 100 mg; Hoài sơn 80mg; Phục linh 70mg; Cúc hoa 43,3mg). Bột mịn dược liệu gồm Hoài sơn 120mg; Phục linh 80mg; Cúc hoa 56,7mg	Sáng mắt-F	VD-20535-14	3	Viên	725	100.000			-30.000	70.000	-21.750.000	CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM FITOPHARMA

PHỤ LỤC : DANH MỤC THUỐC ĐẤU THẦU TẬP TRUNG ĐƯỢC CHẤP THUẬN ĐIỀU CHUYỂN

Gói thầu số 03: Thuốc dược liệu, thuốc có kết hợp dược chất với các dược liệu, thuốc cổ truyền

(Kèm theo công văn số ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI)

STT	Mã thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Tên thuốc	GPLH hoặc GPNK	Nhóm kỹ thuật	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ (1)	Số lượng đã điều tiết (2)	Số lượng đã nhập (3)	Số lượng điều chuyển (4)	Số lượng phân bổ sau điều chuyển (5)=(1)+(2)+(4)	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
1. Cơ sở y tế tăng/bổ sung số lượng phân bổ : [43] Trung tâm Y tế khu vực Đồng Phú															
1	3180420001560.03	Lá lốt, Hy thiêm, Ngưu tất, Thổ phục linh.	330mg; 1670mg; 670mg; 670mg.	Phong Thấp Trung Ương 1	VD-32545-19	3	Viên	2.200				80.000	80.000	176.000.000	CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM XUÂN NGUYÊN
2. Cơ sở y tế giảm số lượng phân bổ : [09] Bệnh viện đa khoa khu vực Long Thành															
1	3180420001560.03	Lá lốt, Hy thiêm, Ngưu tất, Thổ phục linh.	330mg; 1670mg; 670mg; 670mg.	Phong Thấp Trung Ương 1	VD-32545-19	3	Viên	2.200	171.718		15.000	-80.000	91.718	-176.000.000	CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM XUÂN NGUYÊN

PHỤ LỤC : DANH MỤC THUỐC ĐẤU THẦU TẬP TRUNG ĐƯỢC CHẤP THUẬN ĐIỀU CHUYỂN

Gói thầu số 03: Thuốc dược liệu, thuốc có kết hợp dược chất với các dược liệu, thuốc cổ truyền

(Kèm theo công văn số ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI)

STT	Mã thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Tên thuốc	GPLH hoặc GPNK	Nhóm kỹ thuật	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ (1)	Số lượng đã điều tiết (2)	Số lượng đã nhập (3)	Số lượng điều chuyển (4)	Số lượng phân bổ sau điều chuyển (5)=(1)+(2)+(4)	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
1. Cơ sở y tế tăng/bổ sung số lượng phân bổ : [38] Trung tâm Y tế khu vực Chơn Thành															
1	3180440001892.01	Cao đặc Kim tiền thảo	Cao đặc Kim tiền thảo 150mg: tương đương với kim tiền thảo 1.500mg)	Kim tiền thảo	VD-33857-19	1	Viên	360				50.000	50.000	18.000.000	CÔNG TY TNHH AFP PHARMA
2. Cơ sở y tế giảm số lượng phân bổ : [01] Bệnh viện đa khoa Đồng Nai															
1	3180440001892.01	Cao đặc Kim tiền thảo	Cao đặc Kim tiền thảo 150mg: tương đương với kim tiền thảo 1.500mg)	Kim tiền thảo	VD-33857-19	1	Viên	360	300.000		84.000	-50.000	250.000	-18.000.000	CÔNG TY TNHH AFP PHARMA